

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu:
Mua bổ sung kim luân tĩnh mạch có cánh, tay dao Plasma phục vụ công tác
khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa năm 2023**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 04/3/2023 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/05/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế: Số 04/2017/TT-BYT ngày 14/04/2017 ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế; số 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của nghị định 98/2021/NĐ-CP; số 14/2022/TT-BYT ngày 06/12/2022 về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành; số 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 về việc quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Bệnh viện Nhi Thanh Hóa tại Tờ trình số 1548/TTr-BVN ngày 23/6/2023; kèm theo Báo cáo Thẩm định số 86/BC- TTĐ ngày 20/6/2023 của Tổ thẩm định, Sở Y tế và hồ sơ liên quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua bổ sung kim luân tĩnh mạch có cánh, tay dao Plasma phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa năm 2023.

1. Tên gói thầu: Mua bổ sung kim luân tĩnh mạch có cánh, tay dao Plasma phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa năm 2023.

2. Chủ đầu tư: Bệnh viện Nhi Thanh Hóa.

3. Phân chia gói thầu: Gói thầu gồm 02 phần (02 mặt hàng).

(Chi tiết tại danh mục và đơn giá của từng phần (mặt hàng) kèm theo).

4. Giá dự toán gói thầu: 1.955.400.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm năm mươi lăm triệu, bốn trăm nghìn đồng).*

Giá gói thầu là tổng giá trị của các phần (mặt hàng) trong gói thầu. Giá các phần (mặt hàng) trúng thầu đã bao gồm: Thuế VAT, chi phí vận chuyển tới kho VTYT của Bệnh viện Nhi Thanh Hóa.

5. Nguồn vốn: Nguồn Bảo hiểm y tế, nguồn thu phí dịch vụ y tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của Bệnh viện Nhi Thanh Hóa.

6. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi (trong nước qua mạng)

7. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

8. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III/2023.

9. Thời gian thực hiện hợp đồng: Không quá 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

10. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Điều 2. Giao Chủ đầu tư (Bệnh viện Nhi Thanh Hóa) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác đối với danh mục, dự toán, kết quả thẩm định và trình tự, thủ tục tổ chức thực hiện Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu nêu trên theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật; báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Giám đốc Bệnh viện Nhi Thanh Hóa và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, VXsl.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng

PHỤ LỤC

Gói thầu: Mua bổ sung kim luân tĩnh mạch có cánh, tay dao Plasma phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa năm 2023.

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Mã hàng hóa SYT	Mã hàng hóa mời thầu	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật hoặc mô tả hàng hóa làm cơ sở xây dựng giá kế hoạch	ĐVT	Giá kế hoạch dự kiến (VNĐ)	Số lượng dự kiến	Thành tiền dự kiến (VNĐ)
1	VTG8.1	N03.02.0 70	Kim luân tĩnh mạch có cánh	Kim luân tĩnh mạch có cánh, chất liệu FEP vd PUR thành mỏng với 3 vạch cản quang ở thân catheter. Lưu kim tới 96h. Đầu kim hình nón, cắt vát 3 lần, van một chiều an toàn. Có thể sử dụng khi chụp MRI. Có tám xóp vi lọc cuối chuỗi kim. Tiệt trùng EO. Công nghệ không keo. Số 24G x 3/4 (O.D: 0.74 x 19 mm, 29ml/min); Số 26G x 3/4" (O.D: 0.64 x 19 mm, 19 ml/phút); Có nắp khóa dạng xoáy để đóng tạm đầu kim luân khi chưa lắp dây chuyên.	Cái	14.154	100.000	1.415.400.000
2	VTG8.2	N05.03.0 40	Tay dao plasma	Tay dao plasma nạo VA, cắt Amidal. Cùng lúc cắt và cầm máu. Nhiệt độ hoạt động từ 40-170 độC. Chiều rộng điện cực: 4.1 - 4.45 mm	Cái	5.400.000	100	540.000.000
<i>Tổng cộng: Một tỷ, chín trăm năm mươi lăm triệu, bốn trăm nghìn đồng./.</i>								1.955.400.000